CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH TÍCH HỢP, CẬP NHẬT, ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRÊN THẺ CĂN CƯỚC	Mã hiệu: QT12.CC Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

I. MỤC ĐÍCH

II. PHẠM VI

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

IV. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

VI. BIỂU MẪU

VII. HỒ SƠ CẦN LƯU

	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	**Nguyễn Thị Hồng Chuyên**	**Nguyễn Quang Sang**	
Chữ ký			ĐẠI TÁ NGUYỄN VĂN NGÀN
Chức vụ	**Đội trưởng**	**Trưởng phòng**	**Phó Giám đốc CAT**

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/ Lần sửa đổi	Ngày ban hành
		Quyết định số 4864/QĐ-BCA-C06 ngày 04/7/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cấp, quản lý căn cước thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.		

I. MỤC ĐÍCH

- Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong việc tích hợp, cập nhật điều chỉnh thông tin trên thẻ căn cước tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Nhằm minh bạch thủ tục, kiểm soát việc thực hiện thủ tục hành chính tích hợp, cập nhật điều chỉnh thông tin trên thẻ căn cước theo quy định của pháp luật.

II. PHẠM VI

- Áp dụng trong giải quyết thủ tục hành chính tích hợp, cập nhật điều chỉnh thông tin trên thẻ căn cước.

- Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh Khánh Hòa thực hiện quy trình này.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- CC: Căn cước.

- CMND: Chứng minh nhân dân.

- TNTKQ: Tiếp nhận và trả kết quả.

- TTHC: Thủ tục hành chính.

- Cơ sở DLQG về DC: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- CSQLHC về TTXH: Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ: Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Khánh Hòa.

- DVC: Dịch vụ công.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

	Cơ sở pháp lý
5.1	- Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023; - Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước; - Thông tư số 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về

	mẫu thẻ căn cước, mẫu giấy chứng nhận căn cước; - Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước; - Thông tư số 18/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về quy trình cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước; - Quyết định số 4864/QĐ-BCA-C06 ngày 04/7/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cấp, quản lý căn cước thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.		
5.2	**Đối tượng thực hiện TTHC**		
	- Cá nhân có nhu cầu tích hợp, cập nhật, điều chỉnh thông tin trên thẻ căn cước.		
5.3	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC**		
	Thông tin đề nghị tích hợp, cập nhật, điều chỉnh phải được xác thực qua Cơ sở dữ liệu chuyên ngành.		
5.4	**Thành phần hồ sơ**	**Bản chính**	**Bản sao** (chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu)
	- Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu DC02 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an). - Xuất trình thẻ căn cước của công dân để cơ quan Công an kiểm tra, xác định đúng người đề nghị thực hiện thủ tục (đối với trường hợp tích hợp, cập nhật, điều chỉnh thông tin trên thẻ căn cước đã cấp). - Phiếu thu thập thông tin căn cước (Biểu mẫu CC01) đối với trường hợp tích hợp thông tin trên thẻ căn cước khi thực hiện thủ tục cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước.	X X	X
5.5	**Số lượng hồ sơ**		
	1 (một) bộ.		

5.6	**Thời gian xử lý**			
	07 ngày làm việc			
5.7	**Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả**			
	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần hoặc theo lịch tiếp nhận hồ sơ của đơn vị. - Trực tiếp tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; *- Thông qua dịch vụ nhắn tin, Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an (nếu có)*			
5.8	**Lệ phí**			
	Chưa quy định			
5.9	**Kết quả thực hiện thủ tục**			
	Thông báo kết quả tích hợp, cập nhật, điều chỉnh thông tin trên thẻ căn cước.			
5.9	**Quy trình xử lý công việc**			
TT	**Trình tự**	**Trách nhiệm**	**Thời gian**	**Biểu mẫu/ Kết quả**
B1	Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.	Cá nhân		Mục 5.3;
B2	- Công dân nộp hồ sơ tại Phòng CSQLHC về TTXH. - Công dân thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, ứng dụng định danh quốc gia lựa chọn thông tin cần tích hợp, cập nhật, điều chỉnh đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước, đồng thời đăng ký thời gian, địa điểm thực hiện tích hợp tại cơ quan quản lý căn cước của Công an cấp tỉnh (Phòng CSQLHC về TTXH).	Cá nhân	- Giờ hành chính - Không quy định thời gian	
B3	***Tiếp nhận hồ sơ*** Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ. - Trường hợp thông tin sinh trắc học về ADN của công dân đã có	*Cán bộ, Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ*	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết)	- CC02

	trong hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 13 Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 thì trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đề nghị của công dân, Phòng CSQLHC về TTXH có trách nhiệm phối hợp, kiểm tra, đối sánh và xác thực đảm bảo tính chính xác của thông tin trước khi thu thập, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu căn cước. - Trường hợp thông tin sinh trắc học về ADN của công dân chưa có trong hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 13 Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 thì Phòng CSQLHC về TTXH thông báo cho công dân bằng văn bản, nêu rõ lý do và hướng dẫn công dân thực hiện thu thập, cập nhật thông tin sinh trắc học về ADN vào hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức tại khoản 5 Điều 13 Nghị định số 70/2024/NĐ-CP. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do bằng Thông báo về việc từ chối giải quyết thủ tục về căn cước.			- CC03
B3	***Trả kết quả*** - Công dân nhận văn bản trả lời tại Phòng CSQLHC về TTXH hoặc qua đường chuyển phát đến địa chỉ theo yêu cầu. - Trường hợp trễ hẹn trả kết quả, có văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân và hẹn lại ngày trả kết quả.		07 ngày làm việc	BM.04

B4	Thống kê, lưu theo dõi	Cán bộ được giao xử lý hồ sơ	Giờ hành chính	- Hồ sơ mục 5.3. - BM.06
Lưu ý	*- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – BM.05 phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.9.* *- Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức thực hiện và phân công nhiệm vụ cụ thể của đơn vị.* *- Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.*			

VI. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM.01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM.02	Sổ tiếp nhận và theo dõi giải quyết hồ sơ
3	BM.03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM.04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
5	BM.05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	BM.06	Sổ theo dõi hồ sơ
7	CC01	Mẫu CC01 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an
7	CC03	Mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an

VII. HỒ SƠ CẦN LƯU

Hồ sơ tại mục 5.3 được lưu tại Phòng CSQLHC về TTXH - Công an tỉnh Khánh Hòa theo quy định của pháp luật.